TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2020/DS – ST
Ngày: 12/8/2020
V/v *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Anh

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương

2. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc

Thư ký Tòa án: Bà Lê Thị Thúy Hằng - thư ký Tòa án nhân dân Quận 10.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 89/2020/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V

Địa chỉ trụ sở chính: Số 9 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Bà Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1988, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 1163/UQTA-VH.19 ngày 20/11/2019) (xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Lộc T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Thường trú: Số 367/5 đường D, Phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 20/11/2019 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn là bà Phan Thị Mỹ H trình bày:

Ngày 18/01/2016, ông Nguyễn Lộc T có ký hợp đồng tín dụng số 20160120-500000-5957 với Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (sau đây gọi tắt là Công ty) vay số tiền 36.925.000 đồng, trong đó khoản vay tiêu dùng là 35.000.000 đồng và phí bảo hiểm là 1.925.000 đồng, lãi suất 35%/năm để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 18 tháng tính từ ngày 21/01/2016. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Lộc T có trách nhiệm thanh toán số tiền 48.571.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong 18 tháng, 17 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.666.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.249.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/3/2016.

Thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Công ty tổng số tiền là 15.996.000 đồng. Kể từ ngày 15/8/2016 đến nay, ông T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho Công ty dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T phải trả toàn bộ khoản nợ tới hạn là 32.575.000 đồng (gồm gốc là 27.082.538 đồng và lãi là 5.492.462 đồng).

***** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ bị đơn là ông Nguyễn Lộc T đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt, đồng thời nguyên đơn có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải; Do đó, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn và không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa:

Chủ tọa phiên tòa công bố: Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do.

Chủ tọa công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến thời điểm hiện nay, thấy rằng Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho các đương sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là vi phạm khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị đơn vắng mặt đến lần thứ 2 mà không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V, xác định đây là vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đại diện nguyên đơn đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét các yêu cầu của nguyên đơn:

[3.1] Xét thấy, Hợp đồng tín dụng số 20160120-500000-5957 ngày 18/01/2016 được ký kết giữa Công ty với ông Nguyễn Lộc T là hợp đồng vay tín chấp. Ông T vay số tiền 36.925.000 đồng của Công ty để tiêu dùng cá nhân và có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền 48.571.000 đồng (gồm gốc là 36.925.000 đồng và lãi là 11.646.000 đồng), trả chậm liên tiếp trong 18 tháng, 17 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.666.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.249.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/3/2016.

Sau khi ký kết hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay nhưng không thực hiện đúng cam kết thanh toán cho Công ty, mặc dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở, yêu cầu thanh toán nợ và cũng quá thời hạn trả nợ được thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên Công ty được quyền khởi kiện đối với ông T để thu hồi nợ.

[3.2] Xét yêu cầu về tiền gốc: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ gốc còn lại là 27.082.538 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy ông T vay 36.925.000 đồng của Công ty và đã thanh toán được số tiền gốc là 9.842.462 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử cần buộc ông T phải trả cho Công ty số nợ gốc còn lại là 27.082.538 đồng.

[3.3] Xét yêu cầu về tiền lãi: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 20160120-500000-5957 ngày 18/01/2016, Công ty thỏa thuận với ông T về mức lãi suất vay là 35%/năm. Xét thấy, mức lãi suất mà các bên thỏa thuận là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng: "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật". Số tiền lãi các bên thỏa thuận trong hợp đồng là 11.646.000 đồng, bị đơn đã trả được số tiền lãi là 6.153.538 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử cần buộc ông T phải trả cho Công ty số nợ lãi còn lại là 5.492.462 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty chỉ yêu cầu ông T trả các khoản gốc, lãi như trên.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Lộc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền phải trả cho Công ty là 1.628.750 đồng. Trả lại cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tại phiên tòa là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

1.1. Ông Nguyễn Lộc T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 20160120-500000-5957 ngày 18/01/2016 là 32.575.000 đồng (ba mươi hai triệu, năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 27.082.538 đồng và lãi là 5.492.462 đồng.

1.2. Việc thanh toán tiền được thực hiện một lần tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, hàng tháng ông Nguyễn Lộc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.628.750 đồng (một triệu, sáu trăm hai mươi tám ngàn, bảy trăm năm mươi đồng) do ông Nguyễn Lộc T chịu. Hoàn lại cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 814.375 đồng (tám trăm mười bốn ngàn, ba trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0014267 ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V, ông Nguyễn Lộc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDTP -VKSNDTP;
- VSKND Quận 10;
- Chi cục THA Dân sự Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Anh